TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHƯỚC LONG** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/HSST
Ngày 14 tháng 6 năm 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Quách Thanh Tồn

Các Hội thẩm nhân dân:
- Ông Phan Văn Chiếu – Cán bộ Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Phước Long;
- Bà Lê Thị Kiều – Cán bộ Phòng giáo dục – đào tạo huyện Phước Long.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Danh Văn An - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên toà: Ông Trần Chí Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 14/2018/HSST ngày 28 tháng 3 năm 2018 đối với:

1/ Bị cáo: TRƯƠNG VĂN M, sinh năm 1993;
Tên gọi khác: Da M;
Nơi ĐKNKTT: ấp 12, xã Phong Thạnh Tây B, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.
Chổ ở hiện nay: Không xác định;
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: không biết chữ.
Cha: không rõ tên, địa chỉ;
Mẹ: Đoàn Thị H (s);
Vợ: chưa có;
Tiền án: có 02 tiền án, lần 1 bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh bằng Bản án số 119/2012/HSST ngày 04/5/2012 với mức án 01 năm 03 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", chưa được xóa án tích và Bản án án số

11/2015/HSST ngày 15/4/2015 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 30 tháng 10 năm 2015, chưa xóa án tích.

Tiền sự: có 01 lần vào ngày 15/10/2016 bị Công an huyện Phước Long xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Cố ý gây thương tích", chưa chấp hành xong.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam theo lệnh truy nã từ ngày 31/01/2018 đến nay.

2/ Bị hại: Anh Nguyễn Thái B, sinh năm 1996;

Địa chỉ: ấp 2 B, Phong Thạnh Tây A, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

3/ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1992;

Địa chỉ: ấp 8A, xã Phong Thạnh Tân A, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

(Bị cáo M có mặt tại phiên tòa, anh B có đơn xin vắng mặt, anh C vắng mặt lần 2 tại phiên tòa không có lý do).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trương Văn M bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 16/12/2016, Nguyễn Thái B điều khiển xe mô tô hiệu SIRIUS M đỏ - đen biển số 94E1 - 137.04 chở Trần Văn Hệ đi đến tiệm game M N do Trương Minh N làm chủ thuộc ấp 1A, xã Phong Thạnh Tây A, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu chơi. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày Trương Văn M đi đến tiệm game M N gặp Nguyễn Thái B, Trần Văn H. Do không có tiền chi xài cá nhân M nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của B bán chi xài cá nhân, M nói dối với B cho M mượn xe của B đi vào nhà của Trương Hữu D để lấy tiền, B tin tưởng M nói thật nên đồng ý. Khi đi M mượn điện thoại di động của Hệ điện cho Hữu Danh, nói chuyện với Danh xong, M nói với B khi nào về điện thoại cho Hữa Danh kêu M chạy xe về trả. M điều khiển xe mô tô hiệu SIRIUS M đỏ - đen biển số 94E1 - 137.04 đến nhà Hữu Danh chơi và hỏi thăm sức khỏe, một lúc sau M chạy xe đi. Khoảng 21 giờ cùng ngày, B thấy M chạy xe lâu quá không về, điện thoại cho Hữu D kêu M chạy xe về trả, Hữu D nói M đã chạy xe về rồi, thấy M không chạy xe mô tô về trả, B trình báo chính quyền địa phương. Sau khi chiếm đoạt xe mô tô của B, M chạy đến chợ Thuận Giao (không rõ địa chỉ) thuộc tỉnh Bình Dương trốn và bán xe mô tô của B cho một người thanh niên (không rõ tên, địa chỉ, khi bán không nói đây là tài sản do người khác phạm tội mà có) với số tiền 3.000.000 đồng, đến ngày 31/01/2018 M bị bắt truy nã.

Tại Bản cáo trạng số 10/CT- KSĐT-KT ngày 28 tháng 3 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long đã truy tố Trương Văn M về tội tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long phát biểu, vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trương Văn M với mức án từ 03 -04 năm tù; Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Trương Văn M có nghĩa vụ bồi thường tiền giá trị của chiếc xe cho anh Nguyễn Thái B với số tiền là 13.924.834 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phước Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại hay ý kiến đối với hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp đúng với quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo Trương Văn M tại phiên tòa ngày hôm nay là phù hợp với lời khai của bị hại Nguyễn Thái B, lời khai của những người làm chứng, cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện, xuất phát từ động cơ vụ lợi, ý thức xem thường pháp luật, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác nên vào lúc khoảng 19 giờ 30 phút ngày 16 tháng 12 năm 2016, Trương Văn M thực hiện hành vi gian dối nhằm chiếm đoạt xe mô tô SIRIUS M đỏ - đen biển số 94E1 - 137.04 của anh Nguyễn Thái B tại tiệm game của anh Trương Minh N thuộc ấp 1A, xã Phong Thạnh Tây A, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

[3] Tại bản kết luận giám định giá trị tài sản ngày 28/12/2016 của Hội đồng giám định giá trị tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phước Long kết luận: 01 (một) mô tô hiệu SIRIUS M đỏ - đen biển số 94E1 - 137.04 giá trị số tiền 13.924.834 đồng.

[4] Ngoài ra, Trương Văn M có 02 tiền án và 01 tiền sự nhưng chưa được xóa án tích và chưa chấp hành xong là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

[5] Qua đối chiếu với quy định tại điểm d khoản 2 điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì hành vi của Trương Văn M đã cấu

thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" với tình tiết định khung tăng nặng là : "Tái phạm nguy hiểm".

[6] Bị cáo Trương Văn M là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành lừa đảo chiếm đoạt tài sản của những người bị hại là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện và thực hiện đến hoàn thành tội phạm.

[7] Về lỗi, bị cáo M thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, về động cơ mục đích phạm tội thì bị cáo thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị hại để tiêu xài cá nhân. Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo M là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại được pháp luật thừa nhận và B vệ; ngoài ra hành vi của bị cáo còn gây ra làm mất an ninh trật tự ở địa phương, nên việc đưa bị cáo ra xét xử ngày hôm nay là hoàn toàn phù hợp nhằm răng đe phòng ngừa chung.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có; Về tình tiết giãm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình giải quyết vụ án bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Qua xem xét nội dung vụ án, tính chất mức độ hành vi của bị cáo gây ra, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và các tình tiết giãm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cho bị cáo có thời gian học tập cải tạo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Thái B có yêu cầu bị cáo M bồi thường tiền giá trị của chiếc xe mô tô hiệu SIRIUS M đỏ - đen biển số 94E1 - 137.04 là 13.924.834 đồng. Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo M đồng ý bồi thường cho anh B như yêu cầu của anh B nên được ghi nhận.

[10] Bị cáo Trương Văn M phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Trương Văn M (Da M) phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

1. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 174, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trương Văn M (Da M) với mức án 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 31/01/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 280 và 589 của Bộ luật dân sự, ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo M; Buộc bị cáo Trương Văn M có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Thái B số tiền 13.924.834 đ (Mười ba triệu chín trăm hai mươi bốn nghìn tám trăm ba mươi bốn đồng).

3. Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Văn M (Da M) phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí sơ thẩm hình sự sơ thẩm và 696.241đ (Sáu trăm chín mươi sáu nghìn hai trăm bốn mươi mốt đồng) án phí dân sự có giá ngạch, các khoản án phí nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Long.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Bản án này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án theo Điều 6, quyền và nghĩa vụ theo các Điều 7, 7a và 7b; tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm hình sự công khai có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết là có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tòa tuyên án. Riêng người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết hợp lệ bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán- Chủ Tọa Phiên Tòa

Quách Thanh Tồn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- THA huyện;
- Bị cáo;
- Lưu.